TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **93**/2022/HS-ST
Ngày 31/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Tuấn Linh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hùng

2. Ông Phạm Văn Vượng

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hồng Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Hoàng Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2022/TLST-HS, ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyên Quang T, sinh ngày 21/10/1982 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ĐKHKTT: thôn Đ, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang C (đã chết) và bà: Vũ Thị D, sinh năm 1953; Vợ: Đinh Thị Thu T, sinh năm 1985; Con: có 02, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân: + Bản án số 31/2006/HSST ngày 24/4/2006 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Thành 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2006), buộc bồi thường dân sự cho anh Tô Văn Q số tiền 1.710.000đ, bồi thường cho anh Phùng Văn T số tiền 165.000đ, án phí hình sự sơ thẩm 50.000đ và án phí dân sự có giá ngạch 93.700đ. Ngày 14/7/2006 T nộp toàn bộ án phí. Ngày 27/7/2006 T đã bồi thường cho anh Q, còn anh Phùng Văn T không có đơn yêu cầu thi hành án.

+ Quyết định số 101 ngày 01/11/2007 của Công an huyện Sơn Dương xử phạt T 300.000đ về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/6/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 23/6/2022, Nguyễn Quang T, sinh năm 1982, cư trú tại thôn Đ, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang là người sử dụng chất ma túy đi xe ô tô khách đến khu vực đường tàu thuộc thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi T gặp và mua của một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ được 01 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). Sau đó, T đến một địa điểm vắng người gần đó và lấy một phần ma túy ra sử dụng bằng hình thức tiêm, chích vào cơ thể, số ma túy còn lại T cất giấu trong người và đón xe ô tô khách về nhà. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/6/2022, T mang gói ma túy đến khu vực đồi cây gần nhà và lấy ra một phần để sử dụng, số ma túy còn lại T cất giấu trong túi quần bên trái, sau đó đi bộ đi làm thì bị Tổ công tác Công an xã V, huyện Sơn Dương kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 08 giờ 30 phút cùng ngày. T tự giác giao nộp 01 (một) gói bằng mảnh giấy nhiều màu bên trong chứa chất bột màu trắng vón cục.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Quang T, kết quả (+) dương tính với ma túy.

Kết luận giám định số 775/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Nguyễn Quang T) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,178 g *(Không phẩy một bảy tám gam).*

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKSSD, ngày 12/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Nguyễn Quang T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quang T theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Quang T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/6/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì bên trong chứa ma túy được niêm phong, bên ngoài phong bì có chữ ký của Nguyễn Quang T và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh Tuyên Quang.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quang T không có ý kiến tham gia tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 26/6/2022, tại đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã V, huyện Sơn Dương. Nguyễn Quang T cư trú tại thôn Đ, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,178 gam *(Không phẩy một bảy tám gam)* Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang T đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng, hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến kinh tế của bản thân, ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[3] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp. Vì vậy, các chứng cứ có trong hồ sơ đều được thu thập theo trình tự tố tụng và hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương tạm giữ 01 phong bì bên trong chứa ma túy đã được niêm phong, bên ngoài phong bì có chữ ký của Nguyễn Quang T và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh Tuyên Quang.

Hội đồng xét xử thấy rằng 01 phong bì bên trong có chứa chất ma túy là vật chứng của vụ án và là chất ma tuý thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu huỷ;

[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông theo Nguyễn Quang T khai nhận đã bán ma túy cho Thành tại khu vực đường tàu thuộc thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của Nguyễn Quang T. Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 249/QĐ-XPHC ngày 14/7/2022, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Nguyễn Quang T **01 (một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/6/2022.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa chất ma túy đã được niêm phong, bên ngoài phong bì có chữ ký của Nguyễn Quang T và đóng dấu của cơ quan giám định.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người có QL&NV liên quan;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã V;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Lê Tuấn Linh